

# ĐỒNG CHÍ VÕ NGUYÊN GIÁP TRONG TỔNG KHỞI NGHĨA GIÀNH CHÍNH QUYỀN NĂM 1945

PGS, TS NGUYỄN DANH TIÊN

Học viện Chính trị quốc gia Hồ Chí Minh

ThS LÊ HUY TUẤN

Trường Chính trị tỉnh Khánh Hòa

Đại tướng Võ Nguyên Giáp - học trò xuất sắc của Chủ tịch Hồ Chí Minh - người Anh cả của Quân đội Nhân dân Việt Nam. Trong suốt cuộc đời hoạt động cách mạng, dù ở đâu và trên cương vị nào, đồng chí cũng cống hiến hết sức mình cho sự nghiệp cách mạng của Đảng và của dân tộc. Đặc biệt, trong cuộc Tổng khởi nghĩa giành chính quyền cách mạng Tháng Tám năm 1945, đồng chí Võ Nguyên Giáp để lại nhiều dấu ấn sâu đậm khi trực tiếp cùng Trung ương Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh lãnh đạo, chỉ đạo cuộc khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi, mở ra một thời kỳ mới trong lịch sử dân tộc Việt Nam.

## 1. Vai trò của đồng chí Võ Nguyên Giáp trong quá trình chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945

Trong quá trình chuẩn bị để tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền, đồng chí Võ Nguyên Giáp có nhiều thời gian làm việc bên cạnh lãnh tụ Hồ Chí Minh. Sau chuyến đi Trung Quốc liên hệ với Đồng minh chống phát xít, cuối tháng 4-1945, lãnh tụ Hồ Chí Minh trở về Pác Pó, Cao Bằng. Ngày 4 -5 -1945, Người rời Pác Pó về Tân Trào. Chiều ngày 17-5-1945, đồng chí Võ Nguyên Giáp đón lãnh tụ Hồ Chí Minh cùng Đoàn công tác từ Pác Pó, Cao Bằng về Tuyên Quang<sup>(1)</sup>. Từ đây, Tân Trào trở thành trung tâm cách mạng của cả nước. Cũng thời gian này, đồng chí Võ Nguyên Giáp luôn bên cạnh lãnh tụ Hồ Chí Minh, chuẩn bị các công việc cần thiết cho Tổng khởi nghĩa giành chính quyền.

Cống hiến tiêu biểu của đồng chí Võ Nguyên Giáp thời kỳ này là đã dự thảo Nghị quyết về việc thành lập Khu giải phóng. Trong quá trình chuẩn bị, đồng chí thường xuyên xin ý kiến chỉ đạo của lãnh tụ Hồ Chí Minh và các đồng chí trong Phân khu ủy Nguyễn Huệ cũng như các đồng chí hoạt động cách mạng tại Tân Trào. Nhờ đó, bản dự thảo nghị quyết sớm hoàn thành, là cơ sở quan trọng cho việc thành lập Khu giải phóng. Nhớ về sự kiện này, Võ Nguyên Giáp viết: “Tôi báo cáo lại với Bác và các anh những Nghị quyết của Hội nghị quân sự Bắc Kỳ. Bác nhận xét Hội nghị tiến hành rất tốt, nhưng Bác nói chia các tỉnh ra làm nhiều Chiến khu như thế rườm rà quá, không có lợi cho việc chỉ huy chung. Nay vùng giải phóng ở miền ngược đã bao gồm các tỉnh Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Hà Giang, Tuyên Quang, Thái Nguyên, địa thế nối liền nhau, nên lập thành một khu căn cứ lấy tên là Khu giải phóng. Thống nhất các lực lượng vũ trang lại là rất đúng, nên đặt là *Quân giải phóng*. Bác bàn với chúng tôi làm dự thảo nghị quyết về việc thành lập Khu giải phóng và quyết định triệu tập hội nghị cán bộ toàn Khu để thống nhất lãnh đạo và triển khai công tác”<sup>(2)</sup>.

Ngày 4-6-1945, Tổng bộ Việt Minh triệu tập Hội nghị, tuyên bố thành lập Khu giải phóng. Tân Trào được chọn làm Thủ đô Khu giải phóng. Khu giải phóng đặt dưới sự chỉ đạo của Ủy ban chỉ huy lâm thời Khu giải phóng, do Hồ Chí Minh đứng đầu, Võ Nguyên Giáp làm Ủy viên Thường trực, đặc cách vấn đề quân sự. Dưới sự chỉ đạo trực tiếp của đồng chí Võ Nguyên Giáp, “Khu giải phóng ngày càng củng cố và phát triển. Giải phóng quân

không ngừng chiến thắng, làm cho bọn Nhật bắt đầu e sợ. Thanh thế Việt Minh và Giải phóng quân ngày càng to”<sup>(3)</sup>. Sự phát triển về mọi mặt của Khu giải phóng mang dấu ấn sâu đậm của đồng chí Võ Nguyên Giáp, là cống hiến nổi bật của đồng chí Võ Nguyên Giáp đối với quá trình chuẩn bị khởi nghĩa giành chính quyền.

Giữa lúc cao trào kháng Nhật, cứu nước của nhân dân Việt Nam phát triển mạnh mẽ, nô nức vũ trang, sẵn sàng nổi dậy thì *Nhật đầu hàng Đồng minh vô điều kiện*. Tin Nhật đầu hàng nhanh chóng lan truyền trong toàn quốc. Ngọn lửa yêu nước và cách mạng thổi bùng trong các tầng lớp nhân dân. Khắp nơi trên đất nước ta, những cuộc mít tinh, biểu tình thị uy vũ trang do Việt Minh tổ chức, với sự tham gia của hàng nghìn, hàng vạn người. Hàng triệu quần chúng nhân dân sẵn sàng đứng lên tham gia, ủng hộ Việt Minh giành chính quyền.

Bên cạnh những thuận lợi cơ bản và hết sức to lớn, trong thời kỳ tiền khởi nghĩa, cách mạng nước ta còn phải đối diện với những khó khăn, thử thách gay gắt, đặc biệt là phải đối phó với nhiều lực lượng quân sự nước ngoài, được luật pháp quốc tế thừa nhận, sắp sửa tràn vào. Vận mệnh dân tộc đòi hỏi Đảng phải hành động kịp thời, khôn khéo và kiên quyết, huy động cao độ trí tuệ và sức mạnh của toàn dân, giành thắng lợi trong cuộc chạy đua lịch sử giữa nhân dân ta với tập đoàn đế quốc và phản động.

Thời cơ và thuận lợi vừa xuất hiện thì nguy cơ ngày càng hiện hữu. Trong thời điểm nước sôi lửa bỏng ấy, tại Lán Nà Nừa, lãnh tụ Hồ Chí Minh bị ốm nặng. Đồng chí Võ Nguyên Giáp kể lại: “Giữa lúc công việc bộn bề như thế, Bác bỗng bị mệt. Đã mấy hôm liền, Bác sốt nóng. Song Bác vẫn gượng làm việc. Mỗi khi tôi tới thảo luận công việc, hỏi thăm sức khỏe, Bác chỉ nói: “Chú cứ xuống làm công tác, tôi không việc gì”. Nhưng tôi thấy Bác yếu nhiều, người hốc hác hẳn. Có hôm tôi đến, Bác đang lên cơn sốt, miệng toàn nói mê. Thuốc men chẳng có, chỉ kiếm được vài viên thuốc cảm và ký ninh (Quinine), Bác đã uống, không thấy đỡ. Thường khi, nếu không phải lúc nghỉ, không bao giờ Bác nằm, thế mà bây giờ Bác phải chịu nằm, lại mê sảng luôn. Bấy giờ, trong các đồng chí thường gần Bác, chỉ còn lại mình tôi ở Tân Trào. Hôm ấy Bác mệt lắm, tôi rất lo. Tôi nói: “Hôm nay tôi cũng thông thả, xin ở lại với Bác đêm nay”. Bác mở mắt và hơi gật đầu. Đêm ấy, tôi nghỉ lại với Bác tại cái lán ở giữa rừng. Khi tỉnh lại, Bác căn dặn: “Lúc này thời cơ thuận lợi đã tới, dù hy sinh tới đâu, dù phải đốt cháy cả dãy Trường Sơn cũng kiên quyết giành cho được độc lập”<sup>(4)</sup>.

Ngoài ra, Bác còn nhắc nhở đồng chí Võ Nguyên Giáp về công tác củng cố phong trào: “Lúc nào cũng phải chú trọng xây dựng chi bộ, bồi dưỡng cán bộ, đảng viên và các phần tử trung kiên. Trong chiến tranh du kích, lúc phong trào lên, ta phải hết sức phát triển, vừa phát triển vừa chú trọng xây dựng căn cứ cho thật vững chắc, để đề phòng lúc khó khăn mới có chỗ đứng chân được”<sup>(5)</sup>. Những lời căn dặn của Bác trong giờ phút lịch sử ấy được đồng chí Võ Nguyên Giáp khắc ghi và quán triệt sâu sắc tới toàn thể cán bộ, chiến sĩ trong Khu giải phóng; do đó, ở khắp nơi trong Khu giải phóng đều dấy lên tinh thần sẵn sàng đứng lên đấu tranh giành chính quyền.

Với tinh thần tích cực, chủ động, khẩn trương, theo dõi sát sao những biến đổi mau lẹ của tình hình, tối ngày 12-8-1945, sau khi nghe tin Nhật đã gửi công hàm cho Đồng minh chấp nhận tuyên bố của Hội nghị Potsdam, Thường vụ Trung ương Đảng họp, quyết định phải mở ngay Hội nghị toàn quốc của Đảng để bàn kế hoạch cụ thể lãnh đạo Tổng khởi nghĩa. Lãnh tụ Hồ Chí Minh chỉ thị: “Nên họp ngay và cũng không nên kéo dài Hội nghị. Chúng ta cần tranh thủ từng giây, từng phút. Tình hình sẽ chuyển biến nhanh chóng. Không thể để lỡ cơ hội”. Đồng thời, Người đề nghị một số đồng chí đại biểu đi dự Hội nghị toàn quốc của Đảng về ngay địa phương “nắm lấy những ý kiến của Ban Thường vụ đem về mà thi hành”<sup>(6)</sup>.

Cũng trong đêm ngày 12-8-1945, Ủy ban chỉ huy lâm thời Khu giải phóng hạ lệnh cho toàn thể các lực lượng vũ trang và nhân dân trong vùng đứng lên khởi nghĩa. Mệnh lệnh khởi nghĩa của Ủy ban nhấn mạnh: “Để bảo đảm sự thành công của cuộc khởi nghĩa, các đồng chí hãy thi hành mệnh lệnh này cho nhanh chóng, kiên quyết, anh dũng và thận trọng”<sup>(7)</sup>.

Ngày 13-8-1945, Trung ương Đảng và Tổng bộ Việt Minh thành lập “Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc”, gồm 5 người: Trường Chinh, Võ Nguyên Giáp, Lê Thanh Nghị, Trần Đăng Ninh và Chu Văn Tấn<sup>(8)</sup>. 23 giờ cùng ngày, đồng chí Võ Nguyên Giáp thay mặt Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc, ký vào bản Quân lệnh số 1, hạ lệnh “Tổng khởi nghĩa”.

Quân lệnh viết: “Hỡi quân dân toàn quốc! (...)  
Giờ tổng khởi nghĩa đã đánh!

Cơ hội có một cho quân dân Việt Nam vùng dậy giành lấy quyền độc lập của nước nhà!

Mang nhiệm vụ lãnh đạo cuộc khởi nghĩa toàn quốc cho đến toàn thắng, Ủy ban khởi nghĩa đã thành lập”.

Quân lệnh giao nhiệm vụ cho Quân giải phóng Việt Nam: “Dưới mệnh lệnh của Ủy ban khởi nghĩa, các bạn hãy tập trung lực lượng, kíp đánh

vào các đô thị và trong trận của quân địch; đánh chặn các đường rút lui của chúng, tước vũ khí của chúng! Đạp qua muôn trùng trở lực, các bạn hãy kiên quyết tiến!”.

Quân lệnh kêu gọi nhân dân toàn quốc: “Dưới mệnh lệnh của Ủy ban khởi nghĩa, đồng bào hãy đem hết tâm lực ủng hộ đạo Quân giải phóng, sung vào bộ đội, xông ra mặt trận đánh đuổi quân thù”. Quân lệnh viết: “Chúng ta phải hành động cho nhanh, với một tinh thần vô cùng quả cảm, vô cùng thận trọng!... Cuộc thắng lợi hoàn toàn nhất định sẽ về ta!”<sup>(9)</sup>.

Bản Quân lệnh số 1 là một văn kiện đặc biệt quan trọng trong lịch sử đấu tranh giải phóng dân tộc (GPDT) của nhân dân ta, gắn liền với tên tuổi của đồng chí Võ Nguyên Giáp trong những ngày sống, làm việc tại Khu giải phóng Tuyên Quang cùng Trung ương Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh.

Ngày 14-8-1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng khai mạc tại Tân Trào. Hội nghị nhận định: “Cơ hội rất tốt cho ta giành quyền độc lập đã tới”<sup>(10)</sup>. Hội nghị quyết định mục đích của cuộc chiến đấu là giành quyền độc lập hoàn toàn cho đất nước, thành lập chính quyền nhân dân, thi hành 10 chính sách của Việt Minh, xác định chính sách ngoại giao đối với Đồng minh. Để đạt được mục đích đó, phải huy động toàn thể nhân dân, gồm tất cả các giới, các đảng phái tham gia phong trào cứu quốc, phải gấp rút vũ trang nhân dân chống Nhật và mở rộng *Giải phóng quân Việt Nam*. Hội nghị đề ra nhiệm vụ quân sự cấp bách, những nguyên tắc của kế hoạch tác chiến, thống nhất các lực lượng vũ trang thành *Giải phóng quân Việt Nam*; gấp rút củng cố và phát triển bộ đội, thống nhất biên chế, kỷ luật, tăng cường công tác chính trị; tổ chức Đảng trong quân đội lấy trung đội làm đơn vị cơ sở; củng cố các tổ chức chiến đấu và tiểu tổ du kích để lập những đơn vị *Giải phóng quân* mới ở ngoài *Khu giải phóng*. Để đảm bảo lãnh đạo cuộc Tổng khởi nghĩa thắng lợi, Hội nghị nhấn mạnh công tác đào tạo, sử dụng, phân công cán bộ, kết nạp đảng viên; bầu bổ sung Ủy viên Trung ương, gồm các đồng chí: Nguyễn Chí Thanh, Chu Văn Tấn và Võ Nguyên Giáp. Từ đây, trên cương vị là Ủy viên Trung ương Đảng, đồng chí Võ Nguyên Giáp đã cùng Trung ương Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh tổ chức nhiều cuộc họp để đưa ra những quyết định quan trọng đối với vận mệnh quốc gia, dân tộc.

Ngày 15-8-1945, Hội nghị toàn quốc của Đảng họp, quyết định thành lập “Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc” để lãnh đạo “Tổng khởi nghĩa” và thành lập “Bộ Tư lệnh Giải phóng quân Việt Nam”. Trước tình hình diễn biến khẩn trương, một số đồng chí

đang tham dự cuộc họp được phân công nhiệm vụ mới. Theo đó, đồng chí Võ Nguyên Giáp sẽ cùng Giải phóng quân tiến về phía Nam, đồng chí Song Hào về Tuyên Quang để lãnh đạo nhân dân cướp chính quyền các tỉnh phía Tây.

## 2. Vai trò của đồng chí Võ Nguyên Giáp trong Tổng khởi nghĩa giành chính quyền cách mạng tháng Tám năm 1945

Hội nghị toàn quốc của Đảng vừa kết thúc, ngày 16-8-1945, Đại hội Quốc dân tổ chức tại Tân Trào. Đại hội chủ trương lãnh đạo quần chúng nổi dậy giành chính quyền từ tay phát xít Nhật và tay sai trước khi quân Đồng minh vào Đông Dương; đồng thời, quyết định thành lập “Ủy ban GPDT Việt Nam”, gồm 15 người, do Hồ Chí Minh làm Chủ tịch, đồng chí Võ Nguyên Giáp là thành viên.

Trực tiếp tham dự Đại hội Quốc dân Tân Trào - Đại hội của khối đại đoàn kết dân tộc dưới sự chủ trì của lãnh tụ Hồ Chí Minh, chứng kiến Đại hội cử ra Ủy ban GPDT Việt Nam, tức Chính phủ lâm thời, do lãnh tụ Hồ Chí Minh làm Chủ tịch và lập ra Ban Thường trực, đồng chí Võ Nguyên Giáp viết: “Thật là một Hội nghị long trọng chưa từng có trong lịch sử cách mạng Việt Nam”<sup>(11)</sup>. Ủy ban GPDT được trao sứ mệnh “thay mặt quốc dân mà giao thiệp với các nước ngoài và chủ trì mọi công việc trong nước” và do thời gian cấp bách, “Ủy ban GPDT giao toàn quyền chỉ huy cho Ủy ban khởi nghĩa”<sup>(12)</sup>.

Chiều ngày 16-8-1945, tại cây đa Tân Trào, một đơn vị *Giải phóng quân*, dưới sự chỉ huy của đồng chí Võ Nguyên Giáp đã làm lễ xuất phát tiến về phía Nam. Các đại biểu về dự Quốc dân Đại hội đều có mặt dưới cây đa cổ thụ, cạnh nhà “Hội đồng cứu quốc xã Tân Trào” để tiễn bộ đội đi chiến đấu. Những chiến sĩ *Giải phóng quân* quần áo đủ kiểu, mang trên người dấu vết của những cuộc vật lộn ác liệt với quân thù trên các nẻo đường rừng, trên các triền núi Việt Bắc đã tề tựu nghiêm trang dưới lá cờ nghe đồng chí Võ Nguyên Giáp đọc bản Quân lệnh số 1 của Ủy ban khởi nghĩa<sup>(13)</sup>. Đó là giờ phút lịch sử không thể nào quên trong lòng mỗi cán bộ, chiến sĩ *Giải phóng quân*.

Sáng ngày 17-8-1945, Ủy ban GPDT làm lễ tuyên thệ trước đình Tân Trào. Lãnh tụ Hồ Chí Minh, Chủ tịch Ủy ban GPDT, hướng lên “Cờ đỏ sao vàng”, tuyên thệ: “Chúng tôi là những người được Quốc dân đại biểu bầu vào Ủy ban GPDT để lãnh đạo cuộc cách mạng của nhân dân ta. Trước lá cờ thiêng liêng của Tổ quốc, chúng tôi nguyện lãnh đạo nhân dân tiến lên, ra sức chiến đấu chống quân thù, giành lại độc lập cho Tổ quốc. Dù phải hy sinh đến giọt máu cuối cùng, quyết không lùi bước. Xin thề”<sup>(14)</sup>.

Ngày 19-8-1945, trong khi Ủy viên Ủy ban khởi nghĩa toàn quốc phụ trách quân sự Võ Nguyên Giáp trực tiếp chỉ huy trận chiến đấu bằng lực lượng quân sự và ngoại giao với quân Nhật để giải phóng Thái Nguyên, thì Hà Nội - thủ phủ Đông Dương thuộc Pháp và Nhật, với sự chủ động, sáng tạo đã tiến hành Tổng khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi. Tổng Bí thư Trường Chinh từ Tân Trào về xuôi qua thị xã Thái Nguyên, vào nhà Bưu điện thị xã, nơi đặt Sở chỉ huy của Giải phóng quân Việt Nam gặp đồng chí Võ Nguyên Giáp. Cũng thời điểm đó, ba cán bộ Hà Nội do đồng chí Nguyễn Khang trong Ủy ban cách mạng thành phố Hà Nội lên Thái Nguyên gặp Trung ương Đảng. Các đồng chí báo cáo với Tổng Bí thư Trường Chinh và đồng chí Võ Nguyên Giáp, nêu rõ: Hà Nội đã giành chính quyền thắng lợi, đề nghị Trung ương về Hà Nội để lãnh đạo cách mạng cả nước và giải quyết nhiều công việc khẩn cấp. Tổng Bí thư Trường Chinh đề nghị đồng chí Võ Nguyên Giáp cử cán bộ chỉ huy và một đội quân lên Tân Trào báo cáo với lãnh tụ Hồ Chí Minh và đón Người về Hà Nội. Cũng theo đề nghị của Tổng Bí thư, ngày 20-8-1945, đồng chí Võ Nguyên Giáp ra lệnh để lại Thái Nguyên một lực lượng quân đội làm nhiệm vụ bao vây, gửi tối hậu thư của Ủy ban khởi nghĩa và Giải phóng quân Việt Nam cho viên thiếu tá quân đội Nhật, kêu gọi chúng đầu hàng, còn đồng chí Võ Nguyên Giáp và đại bộ phận bộ đội sẽ gấp rút tiến về Hà Nội. Nhớ về sự kiện này, đồng chí Võ Nguyên Giáp viết: “Các anh Trường Chinh, Lê Đức Thọ, Nguyễn Văn Trân từ Tân Trào đến Thái Nguyên bàn với chúng tôi, nên về ngay Hà Nội, cùng các đồng chí ở Hà Nội chuẩn bị đón Chính phủ lâm thời. Một bộ phận Giải phóng quân được lệnh ở lại bao vây Thái Nguyên, còn chúng tôi tiến thẳng về Hà Nội”<sup>(15)</sup>.

Đồng chí Võ Nguyên Giáp chỉ thị hai Chi đội Giải phóng quân do Đàm Quang Trung và Lâm Kính chỉ huy lên đường đi trước. Sáng ngày 21-8, đồng chí Võ Nguyên Giáp cùng một đơn vị Giải phóng quân theo Đường số 3 về xuôi. Ngày 22-8-1945, đồng chí Võ Nguyên Giáp về đến Hà Nội, cùng Trung ương Đảng và Chính phủ chuẩn bị các thủ tục cần thiết để tổ chức Lễ tuyên bố độc lập.

Với thắng lợi Cách mạng tháng Tám năm 1945, nhân dân Việt Nam đã đập tan xiềng xích nô lệ của thực dân Pháp, phát xít Nhật; lật nhào chế độ quân chủ chuyên chế. Ngày 2-9-1945, tại Quảng trường Ba Đình, trước hàng vạn đồng bào, Chủ tịch Hồ Chí Minh đọc bản *Tuyên ngôn độc lập*, khai sinh ra nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa và khẳng định: “Nước Việt Nam có quyền hưởng tự do và độc lập, và sự thật đã trở thành một nước tự do,

độc lập. Toàn thể dân tộc Việt Nam quyết đem tất cả tinh thần và lực lượng, tính mạng và của cải để giữ vững quyền tự do, độc lập ấy”<sup>(16)</sup>.

Những hoạt động sôi nổi của đồng chí Võ Nguyên Giáp trong Tổng khởi nghĩa giành chính quyền năm 1945 có ý nghĩa quan trọng đối với sự nghiệp cách mạng của dân tộc. Đồng chí không những có những cống hiến xuất sắc cùng Trung ương Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh họp bàn, đề ra nhiều biện pháp lãnh đạo, chỉ đạo tổng khởi nghĩa giành chính quyền thắng lợi trên phạm vi cả nước mà còn có vai trò đặc biệt quan trọng trong xây dựng Khu giải phóng vững mạnh. Khi tổng khởi nghĩa giành chính quyền diễn ra, đồng chí Võ Nguyên Giáp đã trực tiếp lãnh đạo cuộc đấu tranh giành chính quyền cách mạng ở Thái Nguyên, sau đó về Hà Nội cùng Trung ương Đảng và lãnh tụ Hồ Chí Minh chuẩn bị những công việc cần kíp cho việc tuyên bố nền độc lập của nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa.

Thời gian lùi xa, nhưng dấu ấn của đồng chí Võ Nguyên Giáp trong tổng khởi nghĩa giành chính quyền cách mạng tháng Tám năm 1945 là hết sức đậm nét. Việc làm rõ những cống hiến của đồng chí Võ Nguyên Giáp trong giai đoạn lịch sử này là sự tôn vinh và tri ân công lao to lớn của đồng chí đối với sự nghiệp cách mạng của Đảng và dân tộc. Qua đó, tuyên truyền, giáo dục tấm gương đạo đức cách mạng sáng ngời của đồng chí Võ Nguyên Giáp đối với các thế hệ người Việt Nam, đặc biệt là với thế hệ trẻ về tinh thần vượt qua khó khăn gian khổ, cống hiến hết mình cho sự nghiệp cách mạng Việt Nam, góp phần thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, phấn đấu xây dựng một nước Việt Nam phồn vinh, hạnh phúc, sánh vai với các cường quốc năm châu như sinh thời Bác Hồ mong ước! ■

(1) Hồ Chí Minh về đến Tân Trào vào buổi trưa ngày 21/5/1945.

(2), (3), (4), (15) Võ Nguyên Giáp, *Những chặng đường lịch sử*, Nxb Văn học, Hà Nội, 1977, tr.192-193, 201, 203, 214.

(5), (10) Đại tướng Võ Nguyên Giáp, *Tổng tập Hồi ký*, Nxb Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2006, tr.130, 131, 133.

(6) Nguyễn Lương Bằng, *Những lần gặp Bác*, trong *Bác Hồ, Hồi ký*, Nxb Văn học, Hà Nội, 1975, tr.56.

(7), (9), (12) Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000, tập 7, tr.420, 419-424, 561.

(8) Đồng chí Trường Chinh - Tổng Bí thư trực tiếp phụ trách Trường ban.

(11) Võ Nguyên Giáp - *Tiểu sử*, Nxb CTQG, Hà Nội, 2019, tr.144.

(13) Quân lệnh số 1 của Ủy ban khởi nghĩa do đồng chí Trần Huy Liệu khởi thảo.

(14) Trần Trọng Trung: *Võ Nguyên Giáp - Danh tướng thời đại Hồ Chí Minh*, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2015, tr.134.

(16) Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, Tập 6, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.587.